

Bản án số: 39/2022/HS-PT

Ngày: 15/6/2022

## **NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Nguyên Tùng;

*Các Thẩm phán:* Ông Trần Minh Quang và bà Lê Thị Thái Lan.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Linh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Đông – Kiểm sát viên Trung cấp.

Ngày 15 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 26/2022/TLPT-HS ngày 22 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo Lê Thị Kim V và đồng phạm, do có kháng cáo của các bị cáo Lê Thị Kim V và Hà Thị X đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2022/HS-ST ngày 18 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Phú Yên.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

**1. Lê Thị Kim V**, sinh năm 1987; tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: Thôn P, xã B, thành phố T, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá (học vấn): 8/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Đ, sinh năm 1962 (chết) và bà Nguyễn Thị Tư N, sinh năm 1968; có chồng Lê Anh L, sinh năm 1980 (đã ly hôn) và 02 con, lớn sinh năm 2006, nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

**2. Hà Thị X**, sinh năm 1976; tại tỉnh Phú Yên. Nơi cư trú: Thôn V, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Công K, sinh năm 1927 và bà Nguyễn Thị P, sinh năm 1935; có chồng Phạm Ngọc A, sinh năm 1972 và 02 con, lớn sinh năm 1996, nhỏ sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại; vắng mặt lần thứ hai.

- Người bào chữa cho bị cáo Lê Thị Kim V: Ông Nguyễn Hương Quê – Luật sư, Công ty Luật TNHH MTV Phúc Luật, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Phú Yên; có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ ngày 02/10/2020 đến ngày 18/10/2020 tại xã B, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Lê Thị Kim V là chủ đề, Hà Thị X làm thư ký đề đứng ra tổ chức bán lô đề, với cách thức: X bán đề cho những người mua đề không rõ nhân thân lai lịch, rồi chuyển tịch đề thông qua mạng xã hội Zalo cho V; sau đó, V chuyển tịch đề cho người có tài khoản Zalo tên Bup để hưởng tiền hoa hồng. Về hình thức: Việc xác định được thua bằng tiền giữa chủ đề với người mua lô đề dựa vào kết quả xổ số kiến thiết các tỉnh thuộc khu vực miền Trung và kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc; nếu trúng đề thì người mua đề sẽ được chủ đề chung tiền căn cứ vào số tiền đánh đề theo tỷ lệ đã quy ước đối với mỗi loại số hai chân, ba chân, bao lô hoặc số đá; nếu không trúng đề thì người mua đề mất số tiền đã ghi lô đề và bên bán đề được hưởng. Theo đó, X ghi lô đề và chuyển tịch đề cho V với tổng số tiền đánh bạc 246.424.000 đồng, số tiền thực tế thu người chơi đề 95.531.000 đồng, số tiền trúng đề 121.100.000 đồng; X thu lợi bất chính số tiền 3.629.000 đồng. Cụ thể như sau:

Ngày 02/10/2020, X bán lô đề theo kết quả xổ số kiến thiết Gia Lai, số tiền đánh đề 3.360.000 đồng, số tiền thực tế thu của người chơi 2.470.000 đồng, số tiền trúng 3.500.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc 6.860.000 đồng. Cùng ngày, X bán lô đề theo kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc, số tiền đánh đề 1.620.000 đồng, số tiền thực tế thu của người chơi 1.200.000 đồng, số tiền trúng 5.100.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc 6.720.000 đồng.

Ngày 04/10/2020, X bán lô đề theo kết quả xổ số kiến thiết Khánh Hòa, số tiền đánh đề 3.600.000 đồng, số tiền thực tế thu của người chơi 2.600.000 đồng, số tiền trúng 7.500.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc 11.100.000 đồng.

Ngày 05/10/2020, X bán lô đề theo kết quả xổ số kiến thiết Phú Yên, số tiền đánh đề 900.000 đồng, số tiền thực tế thu của người chơi 650.000 đồng, số tiền đánh bạc 900.000 đồng.

Ngày 06/10/2020, X bán lô đề theo kết quả xổ số kiến thiết Đắk Lắk, số tiền đánh đề 9.900.000 đồng, số tiền thực tế thu của người chơi 7.150.000 đồng, số tiền trúng 3.500.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc 13.400.000 đồng. Cùng ngày, X bán lô đề theo kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc, số tiền đánh bạc 4.320.000 đồng, số tiền thực tế thu của người chơi 3.200.000 đồng, số tiền trúng 7.400.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc 11.720.000 đồng.

Ngày 11/10/2020, X bán lô đề theo kết quả sổ xố kiến thiết Khánh Hòa, số tiền đánh đề 2.276.000 đồng, số tiền thực tế thu của người chơi 1.656.000 đồng, số tiền đánh bạc là 2.276.000 đồng.

Ngày 12/10/2020, X bán lô đề theo kết quả sổ xố kiến thiết Phú Yên, số tiền đánh đề 4.608.000 đồng, số tiền thực tế thu của người chơi 3.328.000 đồng, số tiền trúng 700.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc 5.308.000 đồng. Cùng ngày, X bán lô đề theo kết quả sổ xố kiến thiết Miền Bắc, số tiền đánh đề 810.000 đồng, số tiền thực tế thu của người chơi 600.000 đồng, số tiền trúng 3.000.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc 3.810.000 đồng.

Ngày 13/10/2020, X bán lô đề theo kết quả sổ xố kiến thiết Đắk Lắk, số tiền đánh đề 5.184.000 đồng, số tiền thực tế thu của người chơi 3.744.000 đồng, số tiền trúng 11.200.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc 16.384.000 đồng. Cùng ngày, X bán lô đề theo kết quả sổ xố kiến thiết Miền Bắc, số tiền đánh đề 3.807.000 đồng, số tiền thực tế thu của người chơi 2.820.000 đồng, số tiền trúng 600.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc 4.407.000 đồng.

Ngày 14/10/2020, X bán lô đề theo kết quả sổ xố kiến thiết Khánh Hòa, số tiền đánh đề 3.078.000 đồng, số tiền thực tế thu của người chơi 2.223.000 đồng, số tiền trúng 1.050.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc 4.128.000 đồng. Cùng ngày, X bán lô đề theo kết quả sổ xố kiến thiết Miền Bắc, số tiền đánh đề 5.184.000 đồng, số tiền thực tế thu của người chơi 3.840.000 đồng, số tiền trúng 600.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc 5.784.000 đồng.

Ngày 15/10/2020, X bán lô đề theo kết quả sổ xố kiến thiết Bình Định, số tiền đánh đề 28.690.000 đồng, số tiền thực tế thu của người chơi 20.735.000 đồng, số tiền trúng 15.050.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc 43.740.000 đồng. Cùng ngày, X bán lô đề theo kết quả sổ xố kiến thiết Miền Bắc, số tiền đánh đề 3.942.000 đồng, số tiền thực tế thu của người chơi 2.920.000 đồng, số tiền đánh bạc 3.942.000 đồng.

Ngày 16/10/2020, X bán lô đề theo kết quả sổ xố kiến thiết Gia Lai, số tiền đánh đề 6.423.000 đồng, số tiền thực tế thu của người chơi 4.693.000 đồng, số tiền đánh bạc 6.423.000 đồng. Cùng ngày, X bán lô đề theo kết quả sổ xố kiến thiết Miền Bắc, số tiền đánh đề 2.106.000 đồng, số tiền thực tế thu của người chơi 1.560.000 đồng, số tiền đánh bạc 2.106.000 đồng.

Ngày 17/10/2020, X bán lô đề theo kết quả sổ xố kiến thiết Quảng Ngãi, số tiền đánh đề 10.626.000 đồng, số tiền thực tế thu của người chơi 7.696.000 đồng, số tiền trúng 7.000.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc 17.626.000 đồng. Cùng ngày, X bán lô đề theo kết quả sổ xố kiến thiết Miền Bắc, số tiền đánh đề 1.296.000 đồng, số tiền thực tế thu của người chơi 960.000 đồng, số tiền đánh bạc 1.296.000 đồng.

Ngày 18/10/2020, X bán lô đề theo kết quả sổ xố kiến thiết Khánh Hòa, số tiền đánh đề 19.006.000 đồng, số tiền thực tế thu của người chơi 13.806.000 đồng, số tiền trúng 44.100.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc 63.106.000 đồng; sau khi bán bảng đề, X chuyển tất cả tịch đề cho V, đối với tịch đề đánh bao lô số 63 số tiền 600.000 đồng, do số tiền lớn nên V không nhận lô này, khi có kết quả trúng lô đề số 63 thì X đã bỏ tiền cá nhân chung cho người ghi đề số tiền 34.000.000 đồng. Cùng ngày, X bán lô đề theo kết quả sổ xố kiến thiết Miền Bắc, số tiền đánh đề 3.888.000 đồng, số tiền thực tế thu của người chơi 2.880.000 đồng, số tiền trúng 12.000.000 đồng, tổng số tiền đánh bạc 15.888.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 21/2022/HS-ST ngày 18/3/2022 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Phú Yên đã tuyên các bị cáo Lê Thị Kim V, Hà Thị X phạm tội “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc”;

Áp dụng Điểm c, Khoản 1 Điều 322; Khoản 1 Điều 321; Điểm r,s, Khoản 1 Điều 51; Điểm g, Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; phạt: Bị cáo Lê Thị Kim V – 02 (Hai) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”; 01 (Một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc bị cáo Lê Thị Kim V chấp hành hình phạt chung là 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng Điểm c, Khoản 1 Điều 322; Khoản 1 Điều 321; Điểm r, p, s, Khoản 1, 2 Điều 51; Điểm g, Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự; Xử phạt: Bị cáo Hà Thị X – 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”; 01 (Một) năm tù về tội “Đánh bạc”; Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc bị cáo Hà Thị X chấp hành hình phạt chung là 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phân xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vào các ngày 29 và 30/3/2022, các bị cáo Hà Thị X và Lê Thị Kim V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

**Tại phiên tòa**, bị cáo Lê Thị Kim V vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã tuyên. Đối với bị cáo Hà Thị X vắng mặt, nên sau khi tóm tắt nội dung vụ án, quyết định bản án sơ thẩm, tiến hành xét hỏi bị cáo Lê Thị Kim V. Hội đồng xét xử đã công bố nội dung đơn kháng cáo của bị cáo Hà Thị X, các đơn xin hoãn phiên tòa; công bố lời khai của bị cáo Hà Thị X, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điểm c, Khoản 1 Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự để xét

xử vắng mặt bị cáo Hà Thị X và căn cứ Điểm a, Khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo – Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa của bị cáo Lê Thị Kim V cho rằng mức án mà cấp sơ thẩm đã tuyên là quá cao, nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, giảm cho bị cáo Lê Thị Kim V một phần hình phạt.

Quá trình đối đáp, Kiểm sát viên không nhất trí với ý kiến của Người bào chữa, giữ nguyên quan điểm; bị cáo Lê Thị Kim V không tranh luận gì thêm, tiếp tục xin pháp luật khoan hồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ngày 07/6/2022 Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên Quyết định mở phiên tòa phúc thẩm để xem xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Hà Thị X và Lê Thị Kim V, nhưng bị cáo Hà Thị X có đơn xin hoãn phiên tòa và nêu lý do bị bệnh không đảm bảo sức khỏe, nên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên đã Quyết định Hoãn phiên tòa đồng thời ấn định thời gian mở lại phiên tòa vào hồi 07 giờ 30 phút ngày 15/6/2022; nhưng lần này bị cáo Hà Thị X lại tiếp tục có đơn xin hoãn phiên tòa, cho rằng bệnh tình chưa thuyên giảm, nhưng không có tài liệu gì chứng minh cho lý do xin hoãn phiên tòa của bị cáo. Xét sự vắng mặt của bị cáo Hà Thị X không gây trở ngại cho việc xét xử, nên Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên tiến hành xét xử vụ án theo Điểm c, Khoản 1 Điều 351 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] **Xét kháng cáo của các bị cáo. Hội đồng xét xử, thấy:** Từ ngày 02/10/2020 đến ngày 18/10/2020 tại xã B, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Lê Thị Kim V và Hà Thị X tổ chức đánh bạc trái phép, với hình thức bán lô đề; theo đó, X ghi lô đề và chuyển tịch đề cho V với tổng số tiền đánh bạc 246.424.000 đồng, X thu lợi bất chính 3.629.000 đồng. Trong đó, vào các ngày 15/10/2020 và 18/10/2020, Lê Thị Kim V và Hà Thị X đã 02 lần tổ chức đánh bạc theo kết quả xổ kiến thiết Bình Định, số tiền 43.740.000 đồng; theo kết quả xổ kiến thiết Khánh Hòa, số tiền 63.106.000 đồng. Ngoài ra, Lê Thị Kim V, Hà Thị X còn tổ chức 11 lần đánh bạc trái phép bằng hình thức bán lô đề, với số tiền đánh bạc từ 5.000.000 đồng đến dưới 20.000.000 đồng (cụ thể: Lần có số tiền

thấp nhất 5.308.000 đồng, lần có số tiền cao nhất 17.626.000 đồng). Theo hướng dẫn tại khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, thì các bị cáo Lê Thị Kim V, Hà Thị X không phải chịu trách nhiệm hình sự về “Tội tổ chức đánh bạc” đối với các lần tổ chức đánh bạc này, nhưng phải chịu trách nhiệm hình sự đồng phạm, về tội “Đánh bạc”. Do đó, cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử các bị cáo Lê Thị Kim V và Hà Thị X về tội “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc” theo Điểm c, Khoản 1 Điều 322 và Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[3] Hành vi của các bị cáo Lê Thị Kim V và Hà Thị X không chỉ xâm phạm đến nếp sống văn minh, trật tự công cộng; mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an – an toàn xã hội tại địa phương nên cần xử phạt nghiêm. Khi lượng hình án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà các bị cáo được hưởng, để phạt bị cáo Lê Thị Kim V – 02 (Hai) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”; 01 (Một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”; phạt bị cáo Hà Thị X – 01 (Một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”; 01 (Một) năm tù về tội “Đánh bạc”, đồng thời không cho các bị cáo hưởng án treo là đáp ứng được yêu cầu phòng chống tội phạm ở địa phương. Do đó, các bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo là không có cơ sở, nên không chấp nhận, mà chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên, giữ nguyên bản án sơ thẩm để có đủ thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo.

[4] Bị cáo Lê Thị Kim V kháng cáo không được chấp nhận phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Hà Thị X là người bị khuyết tật nặng được miễn án phí theo Điều 3; Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo hoặc kháng nghị nên cấp phúc thẩm không xem xét.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điểm a, Khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

*Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Lê Thị Kim V và Hà Thị X –*

*Giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt;*

Tuyên bố: Các bị cáo Lê Thị Kim V và Hà Thị X phạm tội “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc”;

### **1. Về Hình phạt:**

**1.1.** Áp dụng Điểm c, Khoản 1 Điều 322; Khoản 1 Điều 321; Điểm r, s, Khoản 1 Điều 51; Điểm g, Khoản 1 Điều 52; Điều 55 Bộ luật Hình sự;

Phạt: Bị cáo Lê Thị Kim V – 02 (Hai) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”; 01 (Một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc bị cáo Lê Thị Kim V chấp hành hình phạt chung là: 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

**1.2.** Áp dụng Điểm c, Khoản 1 Điều 322; Khoản 1 Điều 321; Điểm r, p, s, Khoản 1, 2 Điều 51; Điểm g, Khoản 1 Điều 52; Điều 55 Bộ luật Hình sự;

Phạt: Bị cáo Hà Thị X – 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”; 01 (Một) năm tù về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt của 02 tội, buộc bị cáo Hà Thị X chấp hành hình phạt chung là 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

**2. Về Án phí :** Áp dụng Điều 3; Điều 12; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Lê Thị Kim V phải chịu bị cáo 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Miễn án phí hình sự phúc thẩm cho bị cáo Hà Thị X.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

### **Nơi nhận:**

- TAND cấp cao Đà Nẵng (1);
- VKSND cấp cao (1);
- TAND TP. Tuy Hòa (2);
- VKSND tỉnh Phú Yên (2);
- VKSND TP. Tuy Hòa (1);
- Sở Tư pháp (1);
- P.KTNV (1);
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu án văn (1); lưu hồ sơ (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Võ Nguyên Tùng**

